| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BẢO THẮNG**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 36/2017/HNGĐ–ST.
Ngày 21/11/2017.
V/v "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn".*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI**

**Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà*: Ông Bùi Ngọc Thanh.
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Trần Thị Thu Hương;
2. Bà Trần Thị Huệ.

- *Thư ký phiên toà*: Ông Trần Bình Trọng – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 185/2017/TLST – HNGĐ, ngày 26 tháng 7 năm 2017 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2017/QĐXXST–HNGĐ, ngày 10 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn*: Chị Lê Thị H - Sinh năm 1984.
Địa chỉ: Nơi ĐKNKTT: Tổ 9, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai.
Nơi ở: Số 07, Ngách 136, Ngõ 72 T, quận T, thành phố Hà Nội.
*2. Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn C - Sinh năm 1977.
Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 7 năm 2016 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa xét xử, nguyên đơn chị Lê Thị H đều trình bầy: Về Hôn nhân:* Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 15/10/2004 tại UBND thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn C sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Nguyễn Văn C mải chơi, không lo công việc làm để gánh vác kinh tế gia đình cùng chị Lê Thị H. Chị Lê Thị H đã trao đổi với anh Nguyễn Văn C rất nhiều lần nhưng anh Nguyễn Văn C không

thay đổi, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Đến tháng 09/2009 chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn C chính thức sống ly thân, anh Nguyễn Văn C về nhà mẹ đẻ tại Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai ở, thỉnh thoảng có lên huyện S để thăm con. Năm 2011 chị Lê Thị H đã đưa các con về Hà Nội ở và làm thuê từ đó đến nay. Nay chị Lê Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên chị Lê Thị H đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giải quyết cho chị Lê Thị H ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

*Về con chung*: Quá trình chung sống chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn C có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị T - Sinh ngày 17/9/2005 và cháu Nguyễn Như H - Sinh ngày 20/7/2007, hiện cả hai cháu đang ở cùng chị Lê Thị H. Khi ly hôn chị Lê Thị H đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giải quyết cho chị Lê Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai cháu Nguyễn Thị T và Nguyễn Như H. Chị Lê Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Văn C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung*: Quá trình chung sống chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn C không có tài sản chung, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, nên chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn C: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đã tống đạt các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn C bằng hình thức niêm yết theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nhưng anh Nguyễn Văn C không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị H và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ gì. Anh Nguyễn Văn C vắng mặt tại phiên tòa vào các ngày 31/10/2007; 21/11/2017 không có lý do. Do đó việc giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được xem xét trên cơ sở chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và do Tòa án thu thập.

Tại phiên toà, nguyên đơn chị Lê Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên toà là đúng theo các quy định của pháp luật, đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 4, Điều 147; Điểm b, Khoản 2, Điều 227; Khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị H. Xử cho chị Lê Thị H ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

Về con chung: Đề nghị giao cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai cháu Nguyễn Thị T - Sinh ngày 17/9/2005 và cháu Nguyễn

Như H - Sinh ngày 20/7/2007. Anh Nguyễn Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn C đã được Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có yêu cầu phản tố. Căn cứ vào Điểm b, Khoản 2, Điều 227; Khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hôn nhân:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên toà đã xác định: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn C đăng ký kết hôn vào ngày 15/10/2004 tại UBND thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai, trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn C sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyễn nhân theo lời khai của chị Lê Thị H do anh Nguyễn Văn C mải chơi, không lo công việc làm để gánh vác kinh tế gia đình cùng chị Lê Thị H. Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn C chính thức sống ly thân từ tháng 09/2009. Từ năm 2011 chị Lê Thị H đã đưa các con về Hà Nội làm thuê và sinh sống, không ai quan tâm đến ai.

Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình chung sống của chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn C từ khi kết hôn tháng 10/2004 đến tháng 09/2009 anh chị đã ly thân sống mỗi người một nơi không ai quan tâm đến ai. Đại diện tổ dân phố số 09, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai cũng đã xác định: "*Trong quá trình sinh sống tại địa phương chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn C có xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống từ năm 2009 anh Nguyễn Văn C đã không sinh sống tại tổ dân phố số 09, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai*". Điều này chứng minh hôn nhân của chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn C lâm vào tình trạng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Lê Thị H yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn C là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn C có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị T - Sinh ngày 17/9/2005 và cháu Nguyễn Như H - Sinh ngày 20/7/2007. Chị Lê Thị H yêu cầu được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai cháu Nguyễn Thị T và Nguyễn Như H.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên. Trong vụ án này, quá trình tố tụng giải quyết vụ án anh Nguyễn Văn C không có ý kiến về vấn đề con chung. Chị Lê Thị H hiện có thu nhập ổn định và nguyện vọng của hai cháu Nguyễn Thị T và Nguyễn Như H

đều muốn được ở với chị Lê Thị H. Vì vậy, căn cứ vào điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình, giao hai con chung là cháu Nguyễn Thị T và Nguyễn Như H cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

[4] *Về cấp dưỡng:* Chị Lê Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Văn C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đây là sự tự nguyện của chị Lê Thị H nên Tòa án ghi nhận.

[5] *Về tài sản chung và quyền, nghĩa vụ chung về tài sản:* Chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] *Về án phí:* Chị Lê Thị H phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 4, Điều 147; Điểm b, Khoản 2, Điều 227; Khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Về hôn nhân*: Xử cho chị Lê Thị H ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

2. *Về con chung:* Giao cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai cháu Nguyễn Thị T - Sinh ngày 17/9/2005 và cháu Nguyễn Như H - Sinh ngày 20/7/2007. Anh Nguyễn Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0007280 ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn chị Lê Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn anh Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND thị trấn S, huyện S,

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

tỉnh Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án, VP.

**Bùi Ngọc Thanh**